TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2019/QĐST-HNGĐ	*Phù Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị B, sinh năm 1997.

Địa chỉ: bản Tiên L, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: bản Tiên L, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lò Thị B và anh Bùi Quốc T. (Giấy chứng nhận kết hôn số 36, ngày 25/8/2015 của Ủy ban nhân dân xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Anh Bùi Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Bùi Anh T, sinh ngày 20/12/2015 cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm

nom con, không ai được cản trở.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị B tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Trả lại cho chị Lò Thị B số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số: AA/2016/0002843 ngày 18/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên
- UBND xã Tân L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN